

QUYẾT ĐỊNH số 1426-QĐ ngày 9-8-1966
sửa đổi và bổ sung quyết định số
174-QĐ ngày 31-1-1962 về chế độ
phòng chống hỏa dưới tàu, sà-lan
chở dầu.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ vào quyết định số 174-QĐ ngày 31-1-1962 của Bộ Giao thông vận tải ban hành chế độ phòng chống hỏa dưới tàu, sà-lan chở dầu;

Xét yêu cầu cần thiết trong tình hình mới,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Sửa đổi và bổ sung điều 28 trong quyết định số 174-QĐ của Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 31-1-1962 như sau:

Tàu chạy bằng máy nổ đốt dầu, tàu chạy bằng hơi nước đều được lai sà-lan chở dầu.

Sà-lan chở dầu được lai cùng với sà-lan chở hàng hóa khác, trừ chất nổ.

Điều 2. — Bổ sung điều 29 trong quyết định số 174-QĐ của Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 31-1-1962 như sau:

Tàu chạy bằng hơi nước có lai sà-lan chở dầu phải đảm bảo thực hiện đầy đủ các quy định sau đây:

a) Tuyệt đối không được lai áp mạn các sà-lan chở dầu;

b) Sà-lan chở dầu phải kéo cách xa tàu kéo ít nhất là 100 mét;

c) Khi cần chạy gần sà-lan chở dầu để bắt dây lai hoặc đưa sà-lan chở dầu vào bến thì trên boong tàu cấm không được đề có lửa;

d) Ống khói tàu phải có lưới chắn, tuyệt đối không cho tàn lửa bay ra ngoài;

e) Trường hợp sà-lan chở dầu được lai cùng với các sà-lan chở hàng hóa khác thì nhất thiết sà-lan chở dầu phải xếp sau cùng. Dây buộc phải dễ tháo gỡ, neo lái, neo mũi luôn luôn phải sẵn sàng để có thể thả neo được nhanh chóng. Trên mỗi sà-lan chở dầu, trong mỗi phiên ca đi, cũng như đậu tại bến, phải có hai thủy thủ thường trực để điều khiển máy lái, neo dây và đề kịp thời ứng phó khi có việc cần giải quyết.

Những sà-lan chở hàng hóa khác được lai phía trước sà-lan chở dầu phải được trang bị phòng, chống lửa và đề phòng hỏa hoạn đúng theo các điều 12, 13, 30, 38 của quyết định số 174-QĐ nói trên.

Điều 3. — Ngoài những quy định trong văn bản này, tất cả các tàu, sà-lan chở dầu phải tuyệt đối chấp hành nghiêm chỉnh những quy định trong quyết định số 174-QĐ ngày 31-1-1962 của Bộ Giao thông vận tải đã ban hành:

Điều 5. — Ông Chánh văn phòng Bộ Giao thông vận tải, các ông Cục trưởng Cục vận tải đường sông, Cục trưởng Cục vận tải đường biển chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 9 tháng 8 năm 1966

K.T. Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải

Thư trưởng

NGUYỄN HỮU MAI

BỘ NỘI VỤ

QUYẾT ĐỊNH số 253-NV ngày 15-8-1966
cho phép Hội toán học Việt-nam
thành lập và hoạt động.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ nghị định số 130-CP ngày 29-9-1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nội vụ, và quyết định bổ sung số 31-CP ngày 20-3-1963

Căn cứ Luật số 102-SL-L004 ngày 20-5-1957 quy định quyền lập hội;

Căn cứ nghị định số 258-TTg ngày 14-6-1957 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật nói trên;

Xét đề nghị của Ban chấp hành Hội toán học Việt-nam trong công văn số 10-THVN ngày 2-3-1966,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay cho phép Hội toán học Việt-nam thành lập và hoạt động theo luật lệ hiện hành và điều lệ của hội kèm theo quyết định này.

Điều 2. — Ông Chánh văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 15 tháng 8 năm 1966

Bộ trưởng Bộ Nội vụ

UNG VĂN KHIÊM

QUYẾT ĐỊNH số 254-NV ngày 15-8-1966
cho phép Hội vật lý Việt-nam thành
lập và hoạt động.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ nghị định số 130-CP ngày 29-9-1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ,

quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nội vụ, và quyết định bổ sung số 31-CP ngày 20-3-1963 ;
Căn cứ luật số 102-SL-L004 ngày 20-5-1957 quy định quyền lập hội ;

Căn cứ nghị định số 258-TTg ngày 14-6-1957 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật nói trên ;

Xét đề nghị của Ban chấp hành Hội vật lý Việt-nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay cho phép Hội vật lý Việt-nam thành lập và hoạt động theo luật lệ hiện hành và điều lệ của hội kèm theo quyết định này.

Điều 2. — Ông Chánh văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 15 tháng 8 năm 1966

Bộ trưởng Bộ Nội vụ

UNG VĂN KHIÊM

QUYẾT ĐỊNH số 255-NV ngày 15-8-1966 cho phép Hội đúc luyện kim Việt-nam thành lập và hoạt động.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ nghị định số 130-CP ngày 29-9-1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nội vụ, và quyết định bổ sung số 31-CP ngày 20-3-1963 ;

Căn cứ luật số 102-SL-L004 ngày 20-5-1957 quy định quyền lập hội ;

Căn cứ nghị định số 258-TTg ngày 14-6-1957 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật nói trên ;

Xét đề nghị của Ban chấp hành trung ương Hội đúc luyện kim Việt-nam trong công văn số 09-DLK ngày 5-4-1966,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay cho phép Hội đúc luyện kim Việt-nam thành lập và hoạt động theo luật lệ hiện hành và điều lệ của hội kèm theo quyết định này.

Điều 2. — Ông Chánh văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 15 tháng 8 năm 1966

Bộ trưởng Bộ Nội vụ

UNG VĂN KHIÊM

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT-NAM

CHỈ THỊ số 375-VP/KT-KH ngày 3-6-1966 về việc cho vay chi phí mở rộng sản xuất hàng hóa cần dùng cho nhân dân trong tình hình mới.

Trong thời kỳ tạm thời ban hành theo quyết định số 054 ngày 2 tháng 2 năm 1966, Ngân hàng trung ương đã quy định việc cho vay vốn về tài sản cố định để phục vụ các xí nghiệp và tổ chức kinh tế thực hiện các biện pháp cải tiến kỹ thuật hợp lý hóa sản xuất và áp dụng kỹ thuật mới, phát sinh ngoài kế hoạch cấp phát kiến thiết cơ bản, nhằm nâng cao trình độ trang bị kỹ thuật, góp phần vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất, giảm hạ giá thành và nâng cao năng suất lao động.

Trong tình hình mới, ngoài nhu cầu vốn để cải tiến kỹ thuật, xí nghiệp và tổ chức kinh tế các ngành còn cần vốn mua sắm, xây dựng tài sản cố định để mở rộng sản xuất thêm mặt hàng cần dùng cho nhân dân.

Để góp phần tăng thêm nguồn hàng hóa nhằm đáp ứng nhu cầu về hàng tiêu dùng và một số mặt hàng phục vụ sản xuất nông nghiệp ngày càng tăng trong tình hình mới, vừa sản xuất và bảo vệ sản xuất, vừa chiến đấu và chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu ; để giúp đỡ các ngành và các địa phương phát huy sáng kiến và tận dụng các nguồn nguyên liệu và nhân lực ở từng nơi, góp phần nhất định vào việc cân đối tiền hàng ở từng địa phương, góp phần tăng cường tích lũy cho Nhà nước và cho xí nghiệp, Ngân hàng trung ương tạm thời quy định một số điểm sau đây về biện pháp cho vay chi phí mở rộng sản xuất hàng hóa cần dùng đối với các xí nghiệp và tổ chức kinh tế quốc doanh trung ương và địa phương (bao gồm công tư hợp doanh) để các chi nhánh trung tâm, chi nhánh nghiệp vụ và chi điểm Ngân hàng Nhà nước làm căn cứ vận dụng phù hợp với địa phương mình.

I. Các xí nghiệp và tổ chức kinh tế được vay vốn là các đơn vị hoạt động sản xuất, kinh doanh đã thực hiện chế độ hạch toán kinh tế, có tài khoản, tiền gửi thanh toán ở Ngân hàng Nhà nước. Đối với các xí nghiệp, tổ chức chưa thực hiện chế độ hạch toán kinh tế, nếu có nhu cầu vay vốn để mở rộng sản xuất những mặt hàng cần dùng cho nhân dân, Ngân hàng Nhà nước có thể thông qua tổ chức đã hạch toán kinh tế cấp trên của xí nghiệp, tổ chức đó để cho vay.

Tất cả các xí nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc các ngành khác nhau dù là xí nghiệp sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản,